

Số: 25/QĐ-TTXH

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026
của Viện Thông tin Khoa học xã hội

VIỆN TRƯỞNG VIỆN THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 1831/QĐ-KHXH ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Viện Thông tin Khoa học xã hội theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Phụ trách kế toán và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban TC&QLKH (để B/c);
- Lưu: VT.



VIỆN TRƯỞNG

Vũ Hùng Cường

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 25/QĐ-TTXXH ngày 21 / 01/2026
của Viện trưởng Viện Thông tin Khoa học xã hội)

Đvt: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	17.883.579
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.328.000



She

STT	Nội dung	Dự toán được giao
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	675.000
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	653.000
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	14.586.488
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	958.260
2.4	Quỹ tiền thưởng	1.010.831
2.5	Kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên	1.788.358

